

BÁO CÁO

**Về xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh,
hài hòa, phát triển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Công văn số 229-CV/BCSCLTW ngày 23/3/2026 của Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương đề nghị xây dựng Báo cáo về xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa báo cáo các nội dung có liên quan như sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI TRẬT TỰ, KỶ CƯƠNG, AN TOÀN, LÀNH MẠNH, VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN

1. Kết quả đạt được

1.1. Trật tự và kỷ cương xã hội

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của Nhân dân được tăng cường¹; nội dung, hình thức phổ biến được đổi mới, phong phú, đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; qua đó, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

Hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào chiều sâu, chú trọng vào các vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật²; mang lại hiệu quả tích cực, hạn chế được khiếu kiện, đóng vai trò là cầu nối giúp chính quyền các cấp tháo gỡ khó khăn, những bất cập của chính quyền đối với Nhân dân; đồng thời giúp các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan nhà nước khác giải quyết công việc chính xác, khách quan, công bằng và đúng pháp luật.

Công tác quán triệt các quy định của pháp luật, quy chế làm việc, đạo đức công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra công vụ được tăng cường, thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là tình trạng gây phiền hà, những thiếu sót, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tiếp tục được siết chặt, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

¹ Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh đã tổ chức 158 hội nghị tập huấn pháp luật cho hơn 36.000 người; biên soạn, phát hành hơn 600.000 tờ gấp, tài liệu tuyên truyền pháp luật, 15.000 cuốn bản tin tư pháp; Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa đã thực hiện các chuyên mục "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật", "Pháp luật và đời sống", "Nhà nước và pháp luật".

² Giai đoạn 2021 - 2025, Trung tâm Trợ giúp pháp lý đã thực hiện 6.267 vụ việc, với 6.267 người được trợ giúp pháp lý. Thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc 6.267 vụ việc trợ giúp pháp lý (đạt 100%). Tổ chức 13 lớp tập huấn và 9 hội nghị bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động sâu rộng; toàn tỉnh có 104 mô hình dân vận khéo, trong đó năm 2025 có mô hình “Lớp học công an xã vì thế hệ trẻ” được Bộ Công an nhân rộng toàn quốc; 1.221 mô hình tự quản về an ninh trật tự tại cơ sở, trong đó mô hình “Xã tự quản phòng, chống ma túy” xã Yên Nhân được Ban chỉ đạo 138 Trung ương nhân rộng toàn quốc. Đã hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cấp căn cước công dân gắn chip điện tử; hoàn thành việc bố trí Công an chính quy tại 100% xã, thị trấn; 100% thôn, bản, tổ dân phố đã thành lập Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở.

1.2. Xã hội an toàn và an ninh con người

- Công tác đảm bảo an ninh, trật tự xã hội được đảm bảo; chủ động, quyết liệt xử lý hiệu quả các nguy cơ tiềm ẩn, vấn đề phức tạp từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ, không hình thành “điểm nóng”, tạo sự ổn định cho đời sống người dân và các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; từ năm 2021 đến nay³, đã triệt xóa một số tổ chức tín dụng đen hoạt động với quy mô liên tỉnh, đường dây đánh bạc “nghìn tỷ”, đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, các băng nhóm tội phạm lâu năm. Tai nạn cháy nổ, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí về số vụ, số người bị thương và số người.

- Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai chủ động, đồng bộ và hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc, xuyên tạc chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước; tăng cường công tác cảnh báo về phương thức, thủ đoạn của tội phạm công nghệ cao, lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, kinh doanh đa cấp biến tướng, tội phạm ma túy, mua bán người... để nâng cao tinh thần cảnh giác, kỹ năng nhận diện và khả năng ứng phó cho Nhân dân trước mọi tình huống.

- Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm; chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, phổ cập mầm non, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS được giữ vững; giáo dục mũi nhọn luôn đứng trong tốp đầu của cả nước⁴; giáo dục đại trà có chuyển biến tích cực, chất lượng tăng dần qua các năm⁵. Các cơ sở giáo dục đã tổ chức thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo điều kiện cho trẻ em được hoạt động,

³ Đã khởi tố 4.559 vụ, 9.133 bị can phạm tội về trật tự xã hội; khởi tố 487 vụ, 1.084 bị can phạm tội về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và môi trường. Điều tra xử lý 2.335 vụ, 3.967 đối tượng; khởi tố 1.944 vụ, 3.486 đối tượng tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy.

⁴ Cụ thể: (1) Năm 2021, đoạt 01 Huy chương Bạc môn Vật lý Olympic Quốc tế (IphO 2021), 01 Huy chương Đồng môn Vật lý Olympic Châu Á - Thái Bình Dương; Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT đạt 56 giải, đạt tỷ lệ 73,70% (trong đó có 6 giải nhất); xếp thứ 5 cả nước về số học sinh đạt giải nhất, xếp thứ 5 toàn quốc về tỷ lệ đạt giải. (2) Năm 2022, đoạt 01 Huy chương Bạc Olympic Toán học quốc tế; Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT đạt 58 giải, đạt tỷ lệ 76,32% (trong đó có 01 giải Nhất), xếp thứ 6 toàn quốc về tỷ lệ đạt giải. (3) Năm 2023, Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT đạt 61 giải, đạt tỷ lệ 78,20% (trong đó có 03 giải Nhất), xếp thứ 6 toàn quốc về tỷ lệ đạt giải. (4) Năm 2024, có 01 huy chương bạc Olympic Vật lý quốc tế, 01 huy chương đồng Olympic Hóa học quốc tế Mendeleev; trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT đạt 84 giải, đạt tỷ lệ 93,3% (trong đó có 9 giải Nhất), xếp thứ nhất toàn quốc về tỷ lệ đạt giải.

⁵ Năm 2021, tỉnh Thanh Hóa có điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp đạt 6,36 xếp thứ 32 toàn quốc (tăng 12 bậc so với năm 2020); năm 2022, điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp là 6,347 điểm, xếp ở vị trí thứ 27 toàn quốc (tăng 5 bậc so với năm 2021); năm 2023, điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp là 6,47 điểm, xếp ở vị trí thứ 21 toàn quốc (tăng 6 bậc so với năm 2022); năm 2024, điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp là 6,82 điểm, xếp ở vị trí thứ 18 toàn quốc (tăng 3 bậc so với năm 2023).

vui chơi, trải nghiệm và phát triển đầy đủ theo các tiêu chí “đức - trí - thể - mỹ”; thực hiện dạy học gắn kết lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

Công tác phối giữa nhà trường với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là gia đình được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên tạo thuận lợi cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục giáo dục, tạo sự đồng thuận giữa nhà trường - gia đình - xã hội, nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

- Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng; tập trung chỉ đạo phòng, chống, kiểm soát dịch Covid-19⁶ và các dịch bệnh phát sinh khác không để phát sinh thành ổ dịch, lan rộng ra cộng đồng. Các cơ sở y tế tiếp tục nâng cao chất lượng, ứng dụng kỹ thuật mới trong khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; số giường bệnh/vận dân năm 2025 đạt 44 giường, tăng 8 giường so với năm 2020; số bác sỹ/vận dân năm 2025 đạt 13 bác sỹ, tăng 2 bác sỹ; tỷ lệ dân số tham gia BHYT năm 2025 đạt 95%, tăng 5 điểm % so với năm 2020; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi năm 2025 giảm còn 12%.

Xác định sức khỏe Nhân dân là nhân tố cốt lõi xây dựng xã hội an toàn; các cơ quan, đơn vị chức năng đã chủ động phối hợp, triển khai đồng bộ công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm đối với các cơ sở hành nghề y, được tư nhân và dịch vụ thẩm mỹ. Công tác giám sát thực thi quy định về phòng, chống dịch bệnh và quản lý, sử dụng vắc xin được chú trọng, đảm bảo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm về quản lý hóa chất và chất thải y tế nhằm bảo vệ môi trường bền vững, góp phần giữ vững ổn định an ninh trật tự và an toàn xã hội.

- Công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; giai đoạn 2021 - 2025, giải quyết việc làm cho khoảng 313.920 lượt lao động, trung bình mỗi năm có thêm 62,7 nghìn lao động được giải quyết việc làm, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị từ 3,1% năm 2020 xuống còn khoảng 2,5% năm 2025 và giảm tỷ lệ thiếu việc làm ở khu vực nông thôn từ 6,1% năm 2020 xuống còn 5,5% năm 2025. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 42,12 triệu đồng năm 2020 lên khoảng 66 triệu đồng năm 2025. Công tác kiểm tra an toàn vệ sinh lao động được tăng cường; đặc biệt là tại các cơ sở sản xuất công nghiệp quy mô lớn, có dây chuyền máy móc phức tạp.

Việc thực hiện các chính sách giảm nghèo được đẩy mạnh; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân giai đoạn 2022 - 2025 đạt 1,4%/năm. Chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng. Công tác trợ giúp đột xuất, đảm bảo đời sống Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán, ảnh hưởng của mưa, bão được thực hiện kịp thời; đặc biệt, đã kịp

⁶ Dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh được kiểm soát tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thanh Hóa là một trong những tỉnh có tỷ lệ tiêm chủng Covid-19 cao, tỷ lệ mắc và tử vong thuộc nhóm thấp trong toàn quốc (tỷ lệ mắc tại tỉnh 5,3%, cả nước 11,7%; tỷ lệ tử vong 0,036%, cả nước 0,4%).

thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19⁷. Thanh Hóa là tỉnh đi đầu trong vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở và đồng bào sinh sống trên sông⁸. Chính sách BHXH đạt kết quả tích cực, cùng với sự hoàn thiện của chính sách bảo hiểm xã hội, độ bao phủ mở rộng đáng kể, đóng vai trò trụ cột an sinh xã hội⁹.

- Công tác bảo vệ môi trường được đẩy mạnh, góp phần nâng cao môi trường sống an toàn cho Nhân dân; các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường cơ bản được kiểm soát¹⁰; đã kịp thời xử lý, khắc phục các sự cố môi trường¹¹, đảm bảo ổn định đời sống và sản xuất cho Nhân dân vùng bị thiệt hại; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý năm 2025 đạt 93,68%, vượt KH (90%); tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%, đạt KH.

Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng thực hiện. Tỉnh đã phê duyệt kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đưa vào vận hành hệ thống cảnh báo lũ ống, lũ quét và sạt lở đất tại khu vực miền núi (giai đoạn 1); từ năm 2021 đến nay, đã phê duyệt 69 kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai được quan tâm, chỉ đạo thực hiện; đã kịp thời khắc phục hậu quả do các đợt lũ lụt lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh góp phần ổn định đời sống và sản xuất của Nhân dân.

1.3. Xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh

Công tác xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh tại học đường, cộng đồng dân cư và trong hệ thống chính trị, doanh nghiệp tiếp tục được duy trì, đi vào chiều sâu. Các giá trị đạo đức, lối sống mẫu mực và tinh thần đoàn kết toàn dân được củng cố, phát huy mạnh mẽ, tạo động lực tinh thần quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, trọng tâm là xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân dân văn hóa”, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cộng đồng dân cư, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tỷ lệ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 đạt 84,1%, tăng 9,1 điểm % so với giai đoạn 2016 - 2020; tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố được công nhận khu dân cư văn hóa giai đoạn 2021 -2025 đạt 84,8%, tăng 12,7 điểm % so với giai đoạn 2016 - 2020.

⁷ Tỉnh đã hỗ trợ cho trên 15.200 lượt người sử dụng lao động và trên 748.000 lượt người lao động, với tổng kinh phí thực hiện trên 1.374 tỷ đồng.

⁸ Đến nay, toàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng hoàn thành 14.780 ngôi nhà cho các đối tượng.

⁹ Đến 31/12/2025, số người tham gia BHXH bắt buộc 479.997 người, 8,14% so với thời điểm 31/12/2024; số người tham gia BHXH tự nguyện 108.861 người, tăng 19,72%; số người tham gia BHYT 460.113 người, tăng 9,74%.

¹⁰ Đã tổ chức kiểm tra, giám sát tại 342 cơ sở đang sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; qua kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư, khiếu nại, phản ánh, Sở đã xử lý và kiến nghị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với 81 đơn vị với số tiền là 7,8 tỷ đồng.

¹¹ Như: Sự cố cá chết trên sông Bưởi, sông Bạng, sông Âm, sông Gòg; ngao chết ở Hậu Lộc, Quảng Xương...

Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa được đẩy mạnh, môi trường văn hóa trong doanh nghiệp, cơ quan, trường học được cải thiện và từng bước nâng cao; với 2.099 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ công nhân, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh.

Công tác gia đình và bình đẳng giới được quan tâm thông qua việc nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình và phát triển bền vững; toàn tỉnh duy trì hiệu quả 490 mô hình, 2.370 câu lạc bộ và 2.370 nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, góp phần quan trọng trong việc định hình nếp sống tiên bộ và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Hệ thống thiết chế văn hóa tại các thôn, bản được duy trì hiệu quả; hoạt động văn nghệ, thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo người dân. Nhiều câu lạc bộ dân ca, dân vũ, thơ, chèo, tuồng... được duy trì tốt, góp phần bảo tồn và làm phong phú đời sống tinh thần của Nhân dân. Đặc biệt, công tác tổ chức lễ hội trở thành điểm nhấn trong phát huy giá trị văn hóa truyền thống; tỉnh đã thí điểm tổ chức Lễ hội Phủ Trịnh và Lễ hội Gia Miêu, Triệu Tường phục vụ phát triển du lịch... Hiện toàn tỉnh duy trì gần 300 lễ hội đa dạng loại hình như lễ hội dân gian, lễ hội lịch sử, cách mạng, lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch.

1.4. Xã hội hài hòa, gắn kết cộng đồng và phát triển văn hóa, con người, nâng cao chất lượng sống

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức đoàn thể triển khai hiệu quả các mô hình văn hóa tiêu biểu, lan tỏa tinh thần đoàn kết, nhân văn trong cộng đồng; tổ chức thành công “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư, tạo sức lan tỏa sâu rộng; đẩy mạnh phong trào “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở và đồng bào sinh sống trên sông”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo” tại khu dân cư. Bên cạnh đó, tích cực huy động nguồn lực xã hội và tổ chức các hoạt động cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; tích cực tham gia giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc, góp phần bảo đảm ổn định tình hình cơ sở.

Việc phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tập trung chỉ đạo; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/7/2024 về tiếp tục xây dựng, phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa trong thời kỳ mới; UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 172/CTr-UBND ngày 08/8/2024 về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trong đó xác định xây dựng, phát triển toàn diện văn hóa, con người Thanh Hóa, hướng đến các giá trị chân - thiện - mỹ, trên cơ sở kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp, truyền thống lịch sử, cách mạng của quê hương, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản được giữ vững và kiểm soát. Tuy nhiên, một số loại tội phạm vẫn tiềm ẩn nguy cơ diễn biến phức tạp, có lúc, có nơi có dấu hiệu gia tăng, gây ảnh hưởng đến môi trường an toàn và sự ổn định của người dân.

- Công tác giải quyết việc làm bền vững tại một số khu vực nông thôn, miền núi vẫn gặp nhiều khó khăn. Công tác bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới tại vùng sâu, vùng xa chưa đạt kết quả bền vững; nhận thức và tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế.

- Việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại một số đơn vị, địa phương còn hình thức, chất lượng không đồng đều. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” chưa thực sự đi vào chiều sâu; một số giá trị văn hóa truyền thống chưa được bảo tồn và phát huy hiệu quả; mức thụ hưởng văn hóa của người dân giữa các vùng miền còn khoảng cách lớn.

2.2. Nguyên nhân

- Thanh Hóa có diện tích rộng, dân số đông, nhiều đồng bào dân tộc cùng sinh sống, địa hình chia cắt phức tạp, tạo rào cản khách quan trong việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để phát triển đồng bộ các vấn đề xã hội; đồng thời, gây khó khăn trong công tác nắm bắt tình hình, quản lý địa bàn và đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm xuyên biên giới.

- Nhận thức của một bộ phận cấp ủy, chính quyền và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, văn minh, hài hòa, phát triển chưa đầy đủ và sâu sắc. Tính tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề và đột xuất chưa được thực hiện thường xuyên; hiệu quả hậu kiểm còn hạn chế.

- Sự phát triển nhanh chóng và khó kiểm soát của không gian mạng dẫn đến tình trạng các thông tin xấu, độc, sai sự thật, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống tốt đẹp của dân tộc lan truyền nhanh, tác động tiêu cực đến tư tưởng, nhận thức và làm lệch chuẩn hành vi của một bộ phận người dân, nhất là giới trẻ.

II. ĐỀ XUẤT QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XÃ HỘI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

1. Bối cảnh quốc tế và trong nước tác động đến xã hội thời gian tới

1.1. Bối cảnh quốc tế

- Tình hình thế giới và khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cục diện thế giới đa cực, đa chiều ngày càng thể hiện rõ nét. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra gay gắt, toàn diện; các điểm nóng xung đột mang tính cục bộ tiềm ẩn nguy cơ leo thang và lan rộng. Bối cảnh đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải củng cố vững chắc nền tảng ổn định chính trị - xã hội trong nước; trong đó, việc giữ vững “trật tự, kỷ cương” là điều kiện tiên quyết, mang tính cốt lõi để bảo đảm độc lập, tự chủ trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển mang tính đột phá của trí tuệ nhân tạo (AI), bên cạnh việc tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế - xã hội, đã và đang nảy sinh nhiều thách thức đối với an ninh phi truyền thống. Thực trạng phát tán thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch, tin giả trên không gian mạng; cùng với sự gia tăng của tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo xuyên quốc gia, chiến tranh thông tin đang tác động trực tiếp đến tư tưởng và đời sống Nhân dân, đòi hỏi phải đổi mới tư duy quản lý, triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm xây dựng môi trường xã hội “an toàn, lành mạnh”.

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế mở ra cơ hội tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, song cũng đặt ra thách thức lớn trước sự xâm nhập của các yếu tố văn hóa ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, yêu cầu đặt ra là phải có hệ thống giải pháp đồng bộ để xây dựng nền tảng xã hội “văn minh”, nhằm bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và nâng cao kỹ năng nhận diện và khả năng ứng phó của toàn xã hội trước các tác động tiêu cực.

1.2. Bối cảnh trong nước

- Quy mô nền kinh tế không ngừng được mở rộng; tuy nhiên, quá trình phát triển với tốc độ nhanh cũng bộc lộ một số hạn chế, bất cập, đặc biệt là tình trạng phân hóa giàu nghèo, chênh lệch mức sống giữa các khu vực, vùng, miền. Những rủi ro phát sinh từ vấn đề bất bình đẳng tiềm ẩn nguy cơ làm nảy sinh các mâu thuẫn xã hội phức tạp; việc bảo đảm tính “hài hòa” là yêu cầu mang tính nguyên tắc nhằm thực hiện tốt tiến bộ, công bằng xã hội, với mục tiêu nhất quán không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

- Tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ dẫn đến sự dịch chuyển cơ học dân cư với quy mô lớn; thực trạng này gây áp lực lớn lên hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các trung tâm kinh tế, khu công nghiệp, khu đô thị; từ đó, đặt ra yêu cầu trong quản lý nhà nước là phải duy trì “trật tự, an toàn” xã hội.

- Dưới tác động đan xen của nhiều yếu tố phức tạp, dẫn đến xuất hiện tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận xã hội; tình hình bạo lực học đường, tội phạm về trật tự xã hội có chiều hướng diễn biến phức tạp; cùng với đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, trọng tâm là cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đang được triển khai quyết liệt, không có vùng cấm, đòi hỏi tinh thần “thượng tôn pháp luật” phải được lan tỏa sâu rộng, trở thành chuẩn mực trong toàn xã hội.

2. Quan điểm, tư duy mới của Đảng về xây dựng xã hội trong bối cảnh mới

2.1. Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV

- Quan điểm chỉ đạo:

(i) Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

(ii) Khơi dậy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần

đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; phát huy sức mạnh văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực mạnh mẽ cho sự phát triển.

(iii) Gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Định hướng phát triển giai đoạn 2026 - 2030:

(i) Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Hoàn thiện mô hình, cơ chế, chính sách quản lý phát triển xã hội hiện đại, toàn diện, bao trùm, bền vững; phát triển kinh tế gắn với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng cơ cấu xã hội hợp lý trên cơ sở hệ thống giá trị, chuẩn mực xã hội. Khuyến khích các mô hình, cách làm sáng tạo trong quản trị phát triển cộng đồng bền vững.

(ii) Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam. Phát triển toàn diện con người Việt Nam về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, thượng tôn pháp luật, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số.

(iii) Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới. Nhận thức sâu sắc, đầy đủ và thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc; phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân.

(iv) Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa... Giữ gìn, phát huy giá trị truyền thống văn hoá dân tộc, nâng cao vị thế quốc tế của đất nước; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, an ninh chế độ, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh dữ liệu, an ninh mạng, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực...; tăng cường quốc phòng toàn dân, phòng thủ chủ động; ngăn ngừa, đẩy lùi từ sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ bên trong; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững và củng cố môi trường hoà bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước.

2.2. Theo các Nghị quyết đột phá chiến lược của Bộ Chính trị

- Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam:

(i) Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước. Các giá trị văn hóa phải được gắn kết chặt chẽ, hài hòa, thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, từ chính trị, kinh tế, xã hội, môi trường tới quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thực sự trở thành sức mạnh mềm của quốc gia trong kỷ nguyên mới.

(ii) Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Tạo lập môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại. Phát triển toàn diện văn hóa, con người Việt Nam trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá

trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát huy truyền thống yêu nước, bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần tự chủ, tự cường dân tộc, đề cao đạo đức, tài năng, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến vì sự phồn vinh, văn minh, hạnh phúc của Nhân dân và sự phát triển mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

(iii) Phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, doanh nhân đóng vai trò quan trọng, đồng thời đề cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sự nghiệp phát triển văn hóa vừa có nghĩa chiến lược, lâu dài, đồng thời cũng là yêu cầu cấp bách, cần được tiến hành chủ động, tích cực, sáng tạo, kiên trì, thường xuyên.

(iv) Đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hóa, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thu hút, trọng dụng nhân tài. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hóa.

(v) Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hoá, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; nhận thức và xử lý hài hòa, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hoá: Giữa “xây” và “chống”; truyền thống và hiện đại; dân tộc và quốc tế; bảo tồn và phát triển; đại chúng và bác học; đời sống thực và không gian số; dữ liệu mở và bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hoá số.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo: Giáo dục, đào tạo phải bảo đảm “học đi đôi với hành”, “lý thuyết gắn liền với thực tiễn”, “nhà trường gắn liền với xã hội”.

- Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là nền tảng quan trọng nhất cho hạnh phúc của mọi người, cho sự tồn vong của dân tộc và sự phát triển thịnh vượng, bền vững của đất nước. Người dân là chủ thể trung tâm, được ưu tiên cao nhất trong xây dựng, thực hiện các chính sách tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, số năm sống khỏe để phát triển toàn diện; được tiếp cận đầy đủ, công bằng, bình đẳng các dịch vụ y tế, trong đó quan tâm đặc biệt đến trẻ em, người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội và bảo đảm bình đẳng giới.

3. Mục tiêu của tỉnh Thanh Hóa

3.1. Mục tiêu chung: Phân đấu hoàn thành mục tiêu chiến lược của Đảng là xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển, với đặc trưng là xã hội trật tự trong đời sống; kỷ cương về pháp luật; an ninh - an toàn cho con người và tài sản; lành mạnh về đạo đức, lối sống; văn hóa trong ứng xử; văn minh trong quản trị; hài hòa về lợi ích; bền vững trong phát triển, hướng tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

3.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đổi mới mạnh mẽ tư duy quản lý nhà nước, hướng tới hiệu quả, minh bạch, kiến tạo và phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

b) Phát triển văn hóa và con người tỉnh Thanh Hóa

- 100% các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Thanh Hóa.

- 100% địa phương thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các danh hiệu kiểu mẫu của tỉnh.

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa, nghệ thuật, giáo dục di sản phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường đưa các loại hình nghệ thuật truyền thống, di sản địa phương vào hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh, sinh viên.

- 80% thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh được giáo dục, trải nghiệm, tìm hiểu về giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống quê hương, đất nước; giáo dục thể chất, kỹ năng sống, giao tiếp ứng xử.

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5 cm; tuổi thọ trung bình đạt 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

c) Củng cố, kiện toàn, xây dựng lực lượng vũ trang đảm bảo về số lượng và chất lượng, phù hợp với mô hình tổ chức mới; tăng cường đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hằng năm đạt 80% trở lên; đến năm 2030, có ít nhất 50% xã, phường có không ma túy.

4. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng xã hội trong Kỷ nguyên mới

4.1. Củng cố trật tự, kỷ cương xã hội

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, nhằm kiến tạo nếp sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Chú trọng xây dựng “văn hóa sổ”, lan tỏa các chuẩn mực ứng xử văn minh trên không gian mạng gắn liền với việc tuân thủ pháp luật và đạo đức xã hội. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu; yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải đi đầu, gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ, thực hiện “thượng tôn pháp luật”.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ; đề cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác giáo dục liêm chính, chủ động

phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sớm, từ xa; quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, thực sự “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; kiên quyết xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, tuyệt đối không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, vượt cấp. Bảo đảm tính nghiêm minh, đúng pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; nâng cao chất lượng điều tra, xử lý tội phạm, kiên quyết không để xảy ra oan, sai, không bỏ lọt tội phạm.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” bảo đảm thiết thực, sâu rộng, phù hợp với đặc thù từng địa bàn. Qua đó, củng cố vững chắc “thế trận lòng dân”, “thế trận an ninh nhân dân” gắn kết chặt chẽ với “thế trận quốc phòng toàn dân” trong tình hình mới.

- Đổi mới toàn diện phương thức quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gắn liền với việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; trọng tâm là khai thác, phát huy tối đa giá trị của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Đề án 06) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và quản trị xã hội. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản lý cư trú, căn cước, vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Ứng dụng đồng bộ công nghệ số nhằm tạo bước đột phá trong quản lý xuất, nhập cảnh; vừa bảo đảm yêu cầu phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật, vừa kiến tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi tối đa cho người nước ngoài nhập cảnh, lưu trú và hoạt động trên địa bàn.

4.2. Bảo đảm an ninh con người

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt.

- Thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung triệt phá các băng, ổ nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm, các điểm, tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, “tội phạm đường phố” và tội phạm trong lứa tuổi thanh, thiếu niên. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh trực diện với tội phạm tham nhũng, kinh tế, tội phạm sử dụng công nghệ cao, cũng như các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường và an toàn thực phẩm.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh mạng; khẩn trương hoàn thiện hành lang pháp lý về không gian mạng, trí tuệ nhân tạo, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng, chống tội phạm công nghệ cao. Chủ động rà soát, ngăn chặn thông tin xấu, độc; đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông quốc gia nhằm định hướng dư luận, kiến tạo môi trường “văn hóa số” an toàn, lành mạnh và nhân văn.

- Triển khai quyết liệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; tập trung xây dựng, ban hành tiêu chí và nhân rộng các mô hình xã, phường, thị trấn không ma túy, không tội phạm, bảo đảm an toàn về an ninh, trật tự.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy; phân đầu kiểm chế, giảm sự cố cháy, nổ và tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động, trọng tâm tại các cơ sở sản xuất công nghiệp quy mô lớn, phức tạp.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và các kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu. Ưu tiên nguồn lực đầu tư, hiện đại hóa hệ thống cơ sở dữ liệu, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; chủ động các phương án phòng ngừa, ứng phó kịp thời và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, tác động tiêu cực đến đời sống của Nhân dân.

4.3. Phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa

4.3.1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Đề cao vai trò con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển.

- Xác định phát triển văn hóa là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài và cấp bách; cụ thể hóa nhiệm vụ phát triển văn hóa vào chương trình công tác hằng năm, 5 năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng trong thi đua, khen thưởng.

- Tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt; coi trọng giáo dục các hệ giá trị văn hóa (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh), chuẩn mực con người Thanh Hóa (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo).

- Xây dựng môi trường thông tin trong sạch, định hướng thị hiếu lành mạnh, tiến bộ, quảng bá bản sắc các giá trị truyền thống, vùng đất và con người Thanh Hóa với bạn bè quốc tế; đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, trong đó văn nghệ sĩ, trí thức, người làm công tác văn hóa, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng, chức sắc tôn giáo giữ vai trò quan trọng, gương mẫu đi đầu, là hạt nhân lan tỏa trong cộng đồng.

4.3.2. Xây dựng thể chế phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa

- Tiếp tục cụ thể hóa, thể chế hóa các nội dung Nghị quyết đột phá của Bộ Chính trị¹² và các Chương trình MTQG giai đoạn 2026 - 2030¹³, để đột phá phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa.

¹² Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

¹³ Gồm: Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG về phát triển văn hóa; Chương trình MTQG nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình MTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển.

- Nghiên cứu cơ chế chính sách ưu tiên phát triển nền văn hóa tỉnh Thanh Hóa phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng tình hình mới của đất nước. Thường xuyên rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, di sản, công nghiệp văn hóa, báo chí, xuất bản, quảng cáo, du lịch văn hóa, thể thao, bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan...; kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn.

- Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, đề xuất và xây dựng một số chính sách hỗ trợ về các hoạt động nghệ thuật, văn học, mỹ thuật; các chính sách đãi ngộ xứng đáng cho nhân tài; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đặc thù đối với các dự án văn hóa, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, sáng tạo nội dung số, trung tâm nghệ thuật biểu diễn. Khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo, thiết chế văn hóa, đặc biệt tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4.3.3. Xây dựng con người Thanh Hóa phát triển toàn diện; xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh trong gia đình, dòng họ, địa phương, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, văn hóa trong chính trị và kinh tế, văn hóa nơi công cộng,... tạo môi trường lành mạnh để giáo dục, rèn luyện con người Thanh Hóa phát triển toàn diện về các mặt “đức - trí - thể - mỹ”, dựa trên cốt lõi của hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, tiến bộ, gắn với gìn giữ, phát huy các giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục của gia đình, dòng họ, địa phương.

- Xây dựng, triển khai các quy định về vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam. Triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học, hình thành môi trường văn hóa giáo dục lành mạnh, phù hợp với yêu cầu phát triển. Tăng cường thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh, sinh viên; ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, ma túy học đường.

- Chú trọng xây dựng văn hóa trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, liêm chính; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức cách mạng, tận tụy với công việc, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Xây dựng văn hóa trong kinh tế, trọng tâm là xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân. Động viên các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu sản phẩm, chấp hành pháp luật, trọng chữ tín, giữ gìn, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng đội ngũ doanh nhân trở thành lực lượng nòng cốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

- Xây dựng thể trận văn hóa vững chắc gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phát huy vai trò nền tảng của văn hóa trong hình thành bản lĩnh, “sức đề kháng” trước các tác động tiêu cực, lệch chuẩn, xâm nhập văn hóa ngoại lai. Kiên quyết chấn chỉnh, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, thực dụng, “lợi ích nhóm”; tăng cường quản lý, xử lý nghiêm thông tin xấu độc, phản văn hóa, tin giả trên không gian mạng và các phương tiện truyền thông.

- Tập trung nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo việc làm ổn định, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội cho người dân, tạo điều kiện vật chất thuận lợi phục vụ con người Thanh Hóa phát triển toàn diện. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa khu vực thành thị với nông thôn, khu vực đồng bằng với miền núi; giữ vững thành tích giáo dục mũi nhọn trong nhóm dẫn đầu cả nước. Chú trọng nâng cao sức khỏe thể chất, thể lực, tâm vóc cho mọi người dân, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên. Tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng nhanh năng suất lao động; nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn và ý thức kỷ luật của người lao động.

4.3.4. Phát huy giá trị truyền thống trong phát triển văn hóa và con người

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển. Nâng cao nhận thức, khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người dân Thanh Hóa đối với gia đình, cộng đồng, xã hội và quê hương, đất nước.

- Nêu cao tinh thần đoàn kết, trung thực, nhân ái, nghĩa tình; bồi đắp cho mỗi người dân, nhất là thế hệ trẻ những giá trị truyền thống tốt đẹp trong ứng xử, lối sống nhân văn, trọng danh dự, sống trách nhiệm với xã hội, có thể giới quan khoa học, có lý tưởng và khát vọng cống hiến; đề cao dân chủ gắn với thượng tôn pháp luật; sống có tự trọng, có dũng khí đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, tôn vinh cái đẹp, cái tốt trong xã hội. Đồng thời, tích cực khắc phục những hạn chế còn tồn tại trong tính cách, nhận thức để xây dựng con người Thanh Hóa thời đại mới văn minh, tiến bộ, gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa giá trị truyền thống và giá trị thời đại.

- Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh cho học sinh, sinh viên. Tạo môi trường, điều kiện tốt nhất để giáo dục, rèn luyện học sinh, sinh viên về tri thức, lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; chú trọng giáo dục đạo đức, lòng yêu nước, yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc,

truyền thống lịch sử, cách mạng của quê hương, đất nước.

4.3.5. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

- Tiếp tục chủ động, tích cực, đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hoạt động giao lưu, hợp tác về văn hóa với các tỉnh, thành, các bộ, ngành Trung ương, các địa phương kết nghĩa của các quốc gia trên thế giới. Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch cấp khu vực, cấp quốc gia và quốc tế nhằm thu hút sự tham gia của các tổ chức văn hóa, nghệ thuật, các nghệ nhân, nghệ sĩ và du khách đến với Thanh Hóa.

- Tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa của nhân loại; ngăn chặn sự tác động tiêu cực từ quá trình hội nhập về văn hóa, nhất là sự xâm nhập của những yếu tố văn hóa không phù hợp với thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa, góp phần giữ gìn và làm phong phú thêm bản sắc văn hóa của địa phương, dân tộc.

4.3.6. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Ưu tiên nguồn lực cho phát triển văn hóa, đặc biệt là văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đổi mới sáng tạo và phát triển công nghiệp văn hóa gắn với chuyển đổi số. Phát huy vai trò của Nhà nước và khu vực kinh tế nhà nước tiên phong, kiến tạo, định hướng, dẫn dắt, đồng thời khuyến khích khu vực tư nhân, cộng đồng sáng tạo, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng tham gia phát triển văn hóa.

- Tập trung rà soát, đầu tư, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống hạ tầng, thiết chế văn hóa của tỉnh, gắn với quy hoạch phát triển đô thị, du lịch và dịch vụ. Thu hút đầu tư các công trình, dự án phát triển hạ tầng phục vụ phát triển văn hóa; bảo đảm vận hành đồng bộ, hiệu quả các công trình văn hóa đã đầu tư; phát triển các không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không gian sáng tạo, không gian văn hóa - nghệ thuật phục vụ Nhân dân.

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ cấp chiến lược, phát triển nguồn nhân lực văn hóa; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, người lao động, nhất là cán bộ chủ chốt và những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật ở địa phương.

4.4. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng xã hội

Tập trung đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân để chủ động tham mưu và tham gia giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, các vụ việc phát sinh, nổi cộm ở cơ sở; tạo chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tích cực tham gia đấu tranh với các hành vi phạm tội, vi phạm

pháp luật và tố giác, lên án, xử lý nghiêm hành vi tiêu cực, tham nhũng, thiếu trách nhiệm, tiếp tay, bao che cho tội phạm, vi phạm pháp luật...

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội để tuyên truyền đến đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tập hợp, đoàn kết, khơi dậy khát vọng đổi mới, sáng tạo, phát triển, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, niềm tự hào về quê hương, đất nước của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Tiếp tục củng cố, xây dựng tổ chức hội vững mạnh, đội ngũ cán bộ làm công tác hội có phẩm chất, năng lực, uy tín, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong Kỷ nguyên mới. Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của MTTQ trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tập hợp, vận động Nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Chính phủ quy định cụ thể các nội hàm, định hướng chiến lược của “xã hội trật tự”, “xã hội kỷ cương”, “xã hội an toàn”, “xã hội lành mạnh”, “xã hội văn minh”, “xã hội hài hòa”, “xã hội phát triển”. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách về quản trị xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm soát quyền lực, nhằm tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc thực hiện.

2. Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ sớm giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2026 - 2030¹⁴, để các địa phương có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, phát triển.

Trên đây là báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa, đề nghị Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Chính sách, chiến lược TW (b/c),
- Các đồng chí Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban, sở, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh,
- ĐU các xã, phường, ĐU trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hồng Phong

¹⁴ Gồm: Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG về phòng chống ma túy; Chương trình MTQG về phát triển văn hóa; Chương trình MTQG nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình MTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển.